

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 25-6-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Phụng

2. Bà Lý Thị Bé Năm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thanh An – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thảo Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tý), sinh năm: 1993 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; số CMND 312148427; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Kim D; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: 01 (ngày 19/9/2019 bị UBND xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 15/11/2019 UBND xã T ra quyết định chấm dứt biện pháp giáo dục tại xã, chuyển hồ sơ Phòng Lao động thương binh và xã hội đề nghị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/3/2020. (Có mặt).

Đặc điểm nhân thân: Ngày 17/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định số 05/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng.

- *Người bị hại:* Trạm y tế xã M, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang;

Đại diện theo pháp luật: bà Hồ Thị Thanh N, sinh năm 1972. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/11/2019 Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang vào Trạm y tế xã M, thị xã C xin uống nước. H nhìn thấy trong phòng truyền thống kế hoạch hóa gia đình có 01 CPU máy tính bàn không người trông coi nên nảy sinh ý

định trộm cắp tài sản. Đến 18 giờ ngày 25/11/2019 H mang theo 02 cái đèn pin đi xe buýt đến Trạm y tế xã M giả vờ đi vệ sinh để xác định vị trí để tài sản và tình hình trực tại Trạm y tế. Sau đó H đến ngôi nhà hoang gần đó thuộc phần đất bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1974 chờ trời tối. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày H quay lại Trạm y tế xã M thấy chị Nguyễn Thị T và chị Cao Thị D là nhân viên của Trạm y tế được giao nhiệm vụ trực đêm của Trạm đã ngủ. H đi vào phòng truyền thống kế hoạch hóa gia đình đẩy mạnh mở được cửa H tháo hết dây điện trong CPU rồi lấy 01 cái võng dù có sẵn trong phòng quần CPU lại và vác ra tỉnh lộ 868. Sợ bị phát hiện H nhặt 01 cái bao màu trắng quần bên ngoài, đi được 50m H bỏ bao tải nhặt áo thun nữ màu đen quần bên ngoài CPU mang về ngôi nhà hoang cất giấu chờ đến sáng đem đi tiêu thụ. Nhưng chưa kịp đem đi tiêu thụ thì bị phát hiện.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 CPU máy tính bàn nhãn hiệu FPT màu sơn đen đã qua sử dụng;
- 01 cái võng dù màu xanh đã qua sử dụng;
- 01 cái áo thun nữ dài tay màu đen;
- 01 đèn pin màu đỏ - đen phát ra ánh sáng màu trắng;
- 01 đèn pin màu vàng – xanh phát ra ánh sáng màu trắng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả 01 CPU máy tính bàn nhãn hiệu FPT màu sơn đen đã qua sử dụng; 01 cái võng dù màu xanh, đã qua sử dụng cho bà Hồ Thị Thanh N là trưởng Trạm y tế, đại diện theo pháp luật của Trạm y tế xã M.

Bản kết luận định giá tài sản số 3642 ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận 01 CPU máy tính bàn nhãn hiệu FPT màu sơn đen đã qua sử dụng; 01 cái võng dù màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 2.493.200đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại được tài sản Hồ Thị Thanh N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 35 ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Văn H tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đại diện theo pháp luật bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng đang tạm giữ.

- Bị cáo lời nói sau cùng: Mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại là bà Hồ Thị Thanh N xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo H đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể khoảng 22 giờ 30 ngày 25/11/2019 tại Trạm y tế xã M tọa lạc xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi lén lút lấy trộm 01 CPU máy tính bàn nhãn hiệu FPT và 01 cái võng dù màu xanh trị giá 2.493.200đ của Trạm y tế. Cho nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Bản thân bị cáo vẫn ý thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nguyên nhân dẫn đến con đường phạm tội là do bản tính tham lam, lười lao động thích hưởng thụ mà không chịu bỏ ra công sức. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ trong việc lượng hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Đối với vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả 01 CPU máy tính bàn nhãn hiệu FPT màu sơn đen đã qua sử dụng; 01 cái võng dù màu xanh, đã qua sử dụng cho bà Hồ Thị Thanh N là trưởng Trạm y tế, đại diện theo pháp luật của Trạm y tế xã M. Còn các vật chứng khác còn lại không còn giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án tài sản đã được thu hồi trao trả lại cho chủ sở hữu, đại diện Trạm y tế xã M không có yêu cầu gì thêm nên Tòa không đặt ra giải quyết.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng về hình phạt do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử có xem xét chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11/3/2020.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 cái áo thun nữ dài tay màu đen;
- 01 đèn pin màu đỏ - đen phát ra ánh sáng màu trắng;
- 01 đèn pin màu vàng – xanh phát ra ánh sáng màu trắng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự . Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H, đại diện theo pháp luật của bị hại là bà Hồ Thị Thanh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thoa

**TAND THỊ XÃ CAI LẬY,
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày tháng năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Các Hội thẩm nhân dân: .

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:/2018/TLST-HS ngày .. thángnăm 2018 đối với:

Bị cáo, sinh năm: 19..... tại

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tuyên bố: Bị cáo phạm tội “ ”.

1. Áp dụng của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo () tù. Thời hạn tù tính từ

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 357, 468, 584, 585, 587, 589 của Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thi hành đối với phần tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí : Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo, áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**